

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2010/NQ-HĐND

Đông Hà, ngày 10 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

**Về Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia
các khoản thu thời kỳ ổn định 2011- 2015 và định mức
chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA V, KỲ HỌP THỨ 22**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Xét Tờ trình số 3834/TTr-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2010 về Phương án Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia các khoản thu thời kỳ ổn định ngân sách 2011- 2015 và định mức chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế- Ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Quy định Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia các khoản thu thời kỳ ổn định ngân sách 2011- 2015 và định mức chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011.

(Quy định chi tiết kèm theo).

Điều 2. Giao UBND tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh tăng cường công tác giám sát việc thực hiện Nghị quyết về Phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia các khoản thu thời kỳ ổn định ngân sách 2011- 2015 và định mức chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011 theo lĩnh vực và phạm vi trách nhiệm đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Quảng Trị khóa V, kỳ họp thứ 22 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2010 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

**CHỦ TỊCH
Lê Hữu Phúc**

QUY ĐỊNH
VỀ PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI, TỶ LỆ PHÂN CHIA
CÁC KHOẢN THU THỜI KỲ ỔN ĐỊNH 2011- 2015 VÀ ĐỊNH MỨC
CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2011

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2010/NQ-HĐND
ngày 10 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh)

I. PHÂN CẤP NGUỒN THU, NHIỆM VỤ CHI, TỶ LỆ PHÂN CHIA
CÁC KHOẢN THU THỜI KỲ ỔN ĐỊNH 2011- 2015

1. Phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phân chia các khoản thu

1.1. Các khoản thu được hưởng 100%

STT	Tên các khoản thu	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã, phường, thị trấn
1	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết	100%		
2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp: - Thuế sử dụng đất NN thu từ hộ gia đình - Thuế sử dụng đất NN thu từ các đối tượng còn lại (Các nông trường, các HTX...)	100%		100%
3	Thu tiền cho thuê đất, thuê mặt nước: (Không kể tiền cho thuê đất, thuê mặt nước thu từ hoạt động dầu khí và thu tại các khu công nghiệp do tỉnh đầu tư) - Thu tiền thuê đất tại các khu công nghiệp, khu thương mại do tỉnh đầu tư	100%	100%	
4	Tiền cho thuê và bán tài sản nhà nước: - Tài sản cấp tỉnh quản lý - Tài sản huyện, xã quản lý	100%	100%	
5	Thu từ tài sản Nhà nước giao cho doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế do địa phương quản lý	100%		
6	Thu tiền sử dụng đất: - Tỉnh thu: - Huyện, thị xã, thành phố thu	100%	100%	
7	Thu huy động Quỹ dự trữ tài chính của cấp tỉnh	100%		
8	Các khoản phí, lệ phí phân nộp ngân sách theo quy định (Không kể phí xăng dầu, phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và lệ phí trước bạ): - Đơn vị cấp tỉnh quản lý và tổ chức thu - Đơn vị cấp huyện quản lý và tổ chức thu - Đơn vị cấp xã quản lý và tổ chức thu	100%	100%	100%
9	Phí xăng dầu	100%		

10	Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, khí thải, chất thải rắn, khai thác khoáng sản (Phần địa phương hưởng)	100%		
11	Thu từ quỹ đất công ích (Thu đấu thầu, thu khoán theo mùa vụ...) và thu hoa lợi công sản khác			100%
12	Huy động từ các tổ chức, cá nhân để đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng theo quy định của pháp luật: - Cấp tỉnh huy động - Cấp huyện huy động - Cấp xã huy động	100%	100%	100%
13	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước: - Đóng góp cho cấp tỉnh - Đóng góp cho cấp huyện - Đóng góp cho cấp xã	100%	100%	100%
14	Huy động đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Luật NSNN	100%		
15	* Thu từ các khoản tiền phạt: - Phạt vi phạm giao thông; - Phạt vi phạm về trồng và bảo vệ rừng; - Phạt kinh doanh trái pháp luật do các ngành thực hiện; - Phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, văn hoá; * Thu tịch thu: - Tịch thu từ công tác chống lậu do các ngành thực hiện; - Tịch thu theo quyết định của toà án, cơ quan thi hành án (Đối với các vụ việc vi phạm trong lĩnh vực chống buôn lậu do các ngành thực hiện) * Thu từ các khoản tiền phạt và tịch thu còn lại: - Tỉnh thu - Huyện thu - Xã thu	100% 100%	100%	100%
16	Thu kết dư - Ngân sách cấp tỉnh - Ngân sách cấp huyện - Ngân sách cấp xã	100%	100%	100%
17	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên - Bổ sung từ ngân sách trung ương - Bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh - Bổ sung từ ngân sách cấp huyện	100%	100%	100%
18	Thu chuyển nguồn ngân sách từ ngân sách năm trước sang ngân sách năm sau: - Chuyển nguồn ngân sách cấp tỉnh	100%		

	- Chuyển nguồn ngân sách cấp huyện - Chuyển nguồn ngân sách cấp xã		100%	100%
19	Viện trợ không hoàn lại của các tổ chức, cá nhân ở nước ngoài: - Viện trợ cho cấp tỉnh - Viện trợ cho cấp huyện - Viện trợ cho cấp xã	100%	100%	100%
20	Thu hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất theo chế độ quy định: - Đất do tỉnh quản lý - Đất do huyện quản lý - Đất do xã quản lý	100%	100%	100%
21	Các khoản thu khác của ngân sách theo quy định của pháp luật: - Cấp tỉnh quản lý - Cấp huyện quản lý - Cấp xã quản lý	100%	100%	100%

1.2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa các cấp ngân sách

STT	Tên các khoản thu	Ngân sách cấp tỉnh	Ngân sách cấp huyện	Ngân sách cấp xã, phường, thị trấn
1	Thuế giá trị gia tăng (Không kể thuế GTGT hàng hoá nhập khẩu và thuế GTGT thu từ hoạt động xổ số kiến thiết): - Thuế GTGT thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước - Thuế GTGT thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã Trong đó: + Tỉnh thu + Huyện, thành phố, thị xã thu - Thuế GTGT thu từ cá nhân và hộ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ + Riêng thu tại các chợ trung tâm + Thu trên địa bàn phường	100%	70%	30%
		100%	70%	30%
			100%	50%
			50%	50%
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp (Không kể thuế TNDN của các đơn vị hạch toán toàn ngành và thuế TNDN thu từ hoạt động xổ số kiến thiết): - Thuế TNDN thu từ các doanh nghiệp nhà nước, DN có vốn đầu tư nước ngoài và DN cổ phần có vốn của NN	100%		

	- Thuế TNDN thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã Trong đó: + Tỉnh thu + Huyện, thành phố, thị xã thu	100%	70%	30%
3	Thuế tiêu thụ đặc biệt (TTĐB) thu từ hàng hoá, dịch vụ trong nước (Không kể thuế TTĐB hàng hoá nhập khẩu và thuế TTĐB thu từ hoạt động xổ số kiến thiết): - Thuế TTĐB thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước - Thuế TTĐB thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã - Thuế TTĐB thu từ hộ cá nhân và hộ SX, KD, dịch vụ	100%	100% 30%	70%
4	Thuế Thu nhập cá nhân (Không kể thuế thu nhập cá nhân từ hoạt động xổ số kiến thiết): * Tỉnh thu * Huyện thu - Thuế thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cá nhân: + Riêng thu tại các chợ trung tâm + Thu trên địa bàn phường - Thuế thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, nhận thừa kế và nhận quà tặng là bất động sản - Thuế thu nhập từ các lĩnh vực còn lại	100%	70% 100% 50% 50% 100%	30% 50% 50%
5	Thuế tài nguyên (Không kể thuế tài nguyên thu từ các hoạt động dầu khí): - Thuế tài nguyên thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước - Thuế tài nguyên thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã - Thuế tài nguyên thu từ cá nhân và hộ gia đình	100%	100% 30%	70%
6	Thuế môn bài: - Thuế môn bài thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước - Thuế môn bài thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã Trong đó: + Tỉnh thu + Huyện, thành phố, thị xã thu - Thuế môn bài thu từ cá nhân và hộ SX, KD, dịch vụ + Riêng thu tại các chợ trung tâm	100% 100%	100% 30% 100%	70% 30%

	+ Thu trên địa bàn phường		70%	
7	Lệ phí trước bạ: - Lệ phí trước bạ nhà, đất - Lệ phí trước bạ còn lại		30% 100%	70%
8	Thuế nhà, đất: - Thuế nhà, đất phát sinh trên địa bàn phường - Thuế nhà, đất phát sinh trên địa bàn xã, thị trấn		50% 30%	50% 70%

2. Phân cấp nhiệm vụ chi ngân sách

STT	NỘI DUNG CÁC KHOẢN CHI		
	Cấp tỉnh	Cấp huyện	Xã, phường, thị trấn
1	<p>Chi đầu tư phát triển:</p> <p>a) Đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội không có khả năng thu hồi vốn do cấp tỉnh quản lý;</p> <p>b) Đầu tư và hỗ trợ các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của nhà nước theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Chi đầu tư phát triển trong các chương trình mục tiêu quốc gia do tỉnh quản lý;</p> <p>d) Chi đầu tư phát triển các chương trình theo Nghị quyết của HĐND tỉnh;</p> <p>đ) Chi vốn đối ứng các dự án do Chính phủ quy định;</p> <p>e) Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Chi đầu tư phát triển:</p> <p>a) Đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội theo phân cấp của HĐND tỉnh;</p> <p>b) Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật;</p>	<p>Chi đầu tư phát triển:</p> <p>a) Đầu tư các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội không có khả năng thu hồi vốn theo phân cấp của tỉnh;</p> <p>b) Chi đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội của xã từ nguồn huy động đóng góp của các tổ chức, cá nhân cho từng dự án nhất định theo quy định của pháp luật, do HĐND xã quyết định đưa vào ngân sách xã quản lý;</p> <p>c) Các khoản chi đầu tư phát triển khác theo quy định của pháp luật.</p>

2	<p>Chi thường xuyên:</p> <p>a) Các hoạt động sự nghiệp kinh tế và môi trường:</p> <p>- Sự nghiệp giao thông:</p> <p>Duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa cầu, đường và các công trình giao thông khác; lập biển báo và các biện pháp an toàn giao thông trên các tuyến đường do tỉnh quản lý;</p> <p>- Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi, ngư nghiệp, diêm nghiệp và lâm nghiệp: Duy tu, bảo dưỡng các tuyến đê, các công trình thủy lợi do tỉnh quản lý, các trạm trại nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp; công tác khuyến ngư; chi khoanh nuôi, bảo vệ, phòng chống cháy rừng, bảo vệ nguồn lợi thủy sản do các đơn vị cấp tỉnh quản lý thực hiện;</p> <p>- Sự nghiệp thị chính: Duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, hệ thống cấp thoát nước, giao thông nội thị, công viên và các sự nghiệp thị chính khác do đơn vị cấp tỉnh quản lý thực hiện;</p> <p>- Chi sự nghiệp tài nguyên và môi trường: Đo đạc lập bản đồ, cấp giấy chuyển quyền sử dụng đất; lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai; thống kê, kiểm kê đất đai, bảo vệ môi trường; xây dựng hệ thống lưu trữ và quản lý cơ sở dữ liệu tài</p>	<p>Chi thường xuyên:</p> <p>a) Các hoạt động sự nghiệp kinh tế và môi trường:</p> <p>- Sự nghiệp giao thông:</p> <p>Duy tu, bảo dưỡng và sửa chữa cầu, đường và các công trình giao thông nội thị, giao thông khác do cấp huyện quản lý theo phân cấp của tỉnh;</p> <p>- Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi, ngư nghiệp và lâm nghiệp: Duy tu, bảo dưỡng các tuyến đê, các công trình thủy lợi do cấp huyện quản lý; hỗ trợ công tác khuyến nông, khuyến ngư; bảo vệ nguồn lợi thủy sản do các đơn vị cấp huyện thực hiện;</p> <p>- Sự nghiệp thị chính: Duy tu, bảo dưỡng hệ thống đèn chiếu sáng, vỉa hè, hệ thống thoát nước, công viên, cây xanh đô thị và các hoạt động sự nghiệp thị chính khác do các đơn vị cấp huyện thực hiện;</p> <p>- Đo đạc, lập bản đồ, lưu trữ hồ sơ địa chính, thống kê, kiểm kê đất đai và các hoạt động sự nghiệp tài nguyên và môi trường khác do cơ quan cấp huyện thực hiện theo phân cấp của tỉnh;</p>	<p>Chi thường xuyên:</p> <p>a) Các hoạt động sự nghiệp kinh tế:</p> <p>- Sự nghiệp giao thông:</p> <p>Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa đường giao thông nông thôn, đường hẻm nội thị và các công trình thuộc cấp xã quản lý theo phân cấp quản lý của tỉnh;</p> <p>- Sự nghiệp nông nghiệp, thủy lợi, ngư nghiệp và lâm nghiệp: + Duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy nông thuộc cấp xã quản lý; + Hỗ trợ công tác khuyến nông, khuyến ngư, khuyến lâm;</p> <p>- Sự nghiệp thị chính: Duy tu, bảo dưỡng trụ sở, điện chiếu sáng, vỉa hè và thoát nước công cộng tại trung tâm xã và các đường hẻm thuộc khu dân cư; các công trình phúc lợi công cộng khác do cấp xã quản lý;</p> <p>- Chính lý biến động đất đai;</p>
---	---	---	---

<p>nguyên và môi trường; sự nghiệp môi trường khác do cấp tỉnh thực hiện;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều tra cơ bản do đơn vị cấp tỉnh thực hiện: Địa chất, khoáng sản, tài nguyên nước ... - Các sự nghiệp kinh tế khác do cấp tỉnh quản lý; <p>b) Các hoạt động sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, xã hội, văn hóa thông tin, văn học nghệ thuật, thể dục thể thao, khoa học và công nghệ, các sự nghiệp khác do các cơ quan cấp tỉnh quản lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục phổ thông, bổ túc văn hóa, phổ thông dân tộc nội trú và các hoạt động giáo dục khác do cấp tỉnh quản lý; - Cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, đào tạo nghề, đào tạo ngắn hạn và các hình thức đào tạo bồi dưỡng khác (trung tâm giáo dục thường xuyên...); - Phòng bệnh, chữa bệnh và các hoạt động y tế khác; - Các trại xã hội, cứu tế xã hội, cứu đói, phòng chống các tệ nạn xã hội và các hoạt động xã hội khác do cơ quan cấp tỉnh thực hiện; - Bảo tồn, bảo tàng, thư viện, biểu diễn nghệ thuật và các hoạt động văn hóa khác do cơ quan cấp tỉnh thực hiện; - Phát thanh, truyền hình và các hoạt động thông tin 	<ul style="list-style-type: none"> - Điều tra cơ bản do đơn vị cấp huyện thực hiện để phục vụ yêu cầu quản lý, quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội; - Các sự nghiệp kinh tế khác thuộc cấp huyện quản lý; <p>b) Các hoạt động sự nghiệp giáo dục, đào tạo, y tế, xã hội, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao và các sự nghiệp khác theo phân cấp của tỉnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo dục phổ thông và bổ túc văn hóa ở bậc: Tiểu học và trung học phổ thông cơ sở, nhà trẻ, mẫu giáo và các hoạt động giáo dục khác do cấp huyện quản lý; - Chi công tác đào tạo, bồi dưỡng của các trung tâm chính trị. Chi bồi dưỡng và đào tạo lại cán bộ, công chức khối Đảng, đoàn thể, quản lý nhà nước cấp huyện, xã; - Chi công tác dân số và hỗ trợ cho các hoạt động y tế khác; - Chi phòng chống tệ nạn xã hội và các hoạt động xã hội khác thuộc cấp huyện quản lý; - Các hoạt động thư viện, trung tâm văn hóa, biểu diễn nghệ thuật và các hoạt 	<p>b) Các hoạt động sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, thông tin, thể dục, thể thao, truyền thanh ở cấp xã:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ các lớp bổ túc văn hóa, trợ cấp nhà trẻ, lớp mẫu giáo, kể cả trợ cấp cho giáo viên mẫu giáo và cô nuôi dạy trẻ do xã, thị trấn quản lý; - Chi công tác dân số và hỗ trợ các hoạt động y tế khác; - Chi các hoạt động văn hóa, thông tin do cấp xã quản lý; - Hỗ trợ các hoạt động thể dục, thể thao ở cơ sở;
---	---	--

<p>khác;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bồi dưỡng, huấn luyện huấn luyện viên, vận động viên các đội tuyển cấp tỉnh; các giải thi đấu cấp tỉnh; quản lý các cơ sở thi đấu thể dục, thể thao và các hoạt động thể dục, thể thao khác; - Nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, các hoạt động sự nghiệp khoa học, công nghệ khác; - Các sự nghiệp khác do cấp tỉnh quản lý; <p>c) Các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội do ngân sách cấp tỉnh thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quốc phòng + Công tác giáo dục quốc phòng toàn dân; + Xây dựng, huy động lực lượng động viên; + Xây dựng, huấn luyện và hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ; + Xây dựng và hoạt động của Bộ đội Biên phòng theo quy định của pháp luật; + Hoạt động của các đơn vị tự vệ luân phiên thoát ly sản xuất làm nghĩa vụ, thường trực chiến đấu hoặc sẵn sàng chiến đấu ở những vùng trọng điểm biên giới, hải đảo trong một số trường hợp đặc biệt theo chỉ đạo của Bộ Quốc phòng. + Công tác tuyển quân, xây dựng phương án phòng thủ khu vực; + Các nhiệm vụ khác về quốc phòng do ngân sách tỉnh đảm bảo theo quy định của Chính phủ; 	<p>động xã hội khác thuộc cấp huyện quản lý;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phát thanh, truyền hình, tiếp kênh truyền hình và các hoạt động thông tin khác; - Các hoạt động thể dục, thể thao cấp huyện quản lý; - Các sự nghiệp khác do cấp huyện quản lý; - Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; <p>c) Các nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội do ngân sách cấp huyện thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quốc phòng + Công tác giáo dục quốc phòng toàn dân; + Xây dựng và huy động lực lượng dự bị động viên; + Công tác tuyển quân; + Các nhiệm vụ khác về quốc phòng do ngân sách cấp huyện bảo đảm theo quy định của pháp luật. 	<p>c) Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công tác dân quân tự vệ: + Công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự, công tác nghĩa vụ quân sự khác thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách cấp xã theo quy định của pháp luật; + Chi huấn luyện dân quân tự vệ, các khoản phụ cấp huy động dân quân tự vệ và các khoản chi khác về dân quân tự vệ thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách xã theo quy định của Pháp lệnh Dân quân tự vệ;
--	--	---

<p>- An ninh và trật tự an toàn xã hội: Hỗ trợ các chiến dịch phòng ngừa, phòng chống các loại tội phạm; hỗ trợ các chiến dịch giữ gìn an ninh trật tự và an toàn xã hội; hỗ trợ công tác phòng cháy, chữa cháy; hỗ trợ sửa chữa nhà tạm giam, tạm giữ; hỗ trợ sơ kết, tổng kết phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc;</p> <p>d) Hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam ở cấp tỉnh;</p> <p>đ) Hoạt động của các tổ chức chính trị- xã hội ở cấp tỉnh: UBMT Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên Hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;</p> <p>e) Hỗ trợ các tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp: Tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp ở cấp tỉnh quản lý theo quy định của pháp luật;</p> <p>g) Đảm bảo xã hội: Thực hiện các chính sách xã hội với các đối tượng do cấp tỉnh quản lý;</p> <p>h) Phần chi thường xuyên cho các chương trình quốc</p>	<p>- An ninh và trật tự, an toàn xã hội: Tuyên truyền, giáo dục quần chúng bảo vệ an ninh trật tự; hỗ trợ thực hiện chiến dịch giữ gìn an ninh trật tự cơ sở; hỗ trợ sơ kết, tổng kết phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc ở cơ sở;</p> <p>d) Hoạt động của các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam ở cấp huyện;</p> <p>đ) Hoạt động của các tổ chức chính trị- xã hội ở cấp huyện: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên Hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;</p> <p>e) Hỗ trợ các tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp: Tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp ở cấp huyện quản lý theo quy định của pháp luật;</p> <p>g) Đảm bảo xã hội: Thực hiện các chính sách xã hội, cứu tế xã hội, cứu đói và các hoạt động đảm bảo xã hội khác đối với các đối tượng do cấp huyện quản lý;</p> <p>h) Các khoản chi thường xuyên khác của ngân sách</p>	<p>- An ninh và trật tự an toàn xã hội: + Chi tuyên truyền, vận động quần chúng bảo vệ an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cấp xã; + Hoạt động bảo vệ an ninh, trật tự trên địa bàn cấp xã;</p> <p>d) Hoạt động của các cơ quan nhà nước, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam ở cấp xã;</p> <p>đ) Hoạt động của các tổ chức chính trị- xã hội ở cấp xã: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, Hội Liên Hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh;</p> <p>e) Chi công tác xã hội: - Chi trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định; - Trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội thuộc cấp xã quản lý; - Chi thăm hỏi các gia đình chính sách, cứu tế xã hội và công tác xã hội khác;</p> <p>g) Các khoản chi thường xuyên khác của ngân sách theo quy định của pháp luật.</p>
--	---	--

	gia; i) Trợ giá theo chính sách của nhà nước; k) Các khoản chi thường xuyên khác của ngân sách theo quy định của pháp luật.	theo quy định của pháp luật.	
3	Chi trả gốc, lãi tiền huy động cho đầu tư theo quy định tại Khoản 3 Điều 8 Luật NSNN		
4	Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính		
5	Chi bổ sung cho ngân sách cấp huyện	Chi bổ sung cho ngân sách cấp xã.	
6	Chi chuyển nguồn ngân sách cấp tỉnh năm trước sang ngân sách cấp tỉnh năm sau	Chi chuyển nguồn ngân sách cấp huyện năm trước sang ngân sách cấp huyện năm sau	Chi chuyển nguồn ngân sách cấp xã năm trước sang ngân sách cấp xã năm sau
7	Chi nộp lên ngân sách cấp trên	Chi nộp lên ngân sách cấp trên	Chi nộp lên ngân sách cấp trên

II. ĐỊNH MỨC PHÂN BỐ CHI THƯỜNG XUYÊN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2011

1. Định mức phân bổ chi quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể

1.1. Cấp tỉnh

Dự toán chi quản lý hành chính của từng cơ quan được xác định gồm: Chi lương và các khoản có tính chất lương (Theo mức lương tối thiểu của Chính phủ); chi thường xuyên (Định mức phân bổ x tổng số biên chế hành chính được cấp có thẩm quyền giao); chi đặc thù (Nếu có).

Định mức phân bổ cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Định mức phân bổ năm 2011 (Triệu đồng/biên chế/năm)
- Dưới 10 biên chế	14,5
- Từ 10 biên chế đến dưới 20 biên chế	14
- Từ 20 biên chế đến dưới 30 biên chế	13,5
- Từ 30 biên chế trở lên	13

Định mức phân bổ đã bao gồm các nội dung chi sau:

- Chi hành chính phục vụ hoạt động thường xuyên bộ máy các cơ quan (Đã bao gồm tiền thưởng theo chế độ, phúc lợi tập thể, thông tin liên lạc, công tác phí, hội nghị phí, đoàn ra, đoàn vào, văn phòng phẩm, điện nước, xăng dầu...);

- Chi nghiệp vụ mang tính thường xuyên phát sinh hàng năm (Đã bao gồm chi tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn; chi quản lý ngành, lĩnh vực; chi thực hiện chỉ đạo, kiểm tra...);

- Kinh phí mua sắm công cụ, dụng cụ; kinh phí sửa chữa thường xuyên tài sản.

Định mức phân bổ không bao gồm các nội dung chi sau:

- Chi lương và các khoản có tính chất lương;

- Các khoản chi đặc thù theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao; chi hoạt động của các Ban Chỉ đạo;

- Kinh phí mua sắm tài sản cố định có giá trị lớn; sửa chữa lớn, nâng cấp trụ sở theo các dự án đầu tư được cấp có thẩm quyền.

* Đối với số biên chế chưa có mặt (Chênh lệch giữa biên chế được giao và biên chế có mặt): Tính dự toán tiền lương bằng mức lương chuyên viên bậc 1.

* Đối với chi đảm bảo hoạt động của cơ quan Đảng, Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND, Văn phòng UBND dự toán ngân sách được tính toán trên cơ sở biên chế theo định mức và các nhiệm vụ chi đặc thù.

* Sở Nội vụ có trách nhiệm thống nhất với Sở Tài chính về chỉ tiêu biên chế của các ngành, các cơ quan được cấp có thẩm quyền giao làm cơ sở xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm kế hoạch trước ngày 20/7 năm hiện hành.

* Các tổ chức chính trị- xã hội: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được áp dụng định mức phân bổ trên, trên cơ sở biên chế hiện có và các nhiệm vụ chi đặc thù của các cơ quan này để tính dự toán ngân sách. Các tổ chức chính trị- xã hội khác, tổ chức xã hội, xã hội- nghề nghiệp được ngân sách hỗ trợ kinh phí theo nhiệm vụ được tỉnh giao, theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hiện hành.

1.2. Cấp huyện

Định mức phân bổ chi thường xuyên cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Định mức phân bổ năm 2011 (Triệu đồng/biên chế/năm)
- Các huyện đồng bằng	9
- Huyện Đakrông	10
- Huyện Hướng Hóa	11
- Huyện đảo Cồn Cỏ	15

Định mức phân bổ không bao gồm các nội dung:

- Chi lương và các khoản có tính chất lương thực hiện theo biên chế được giao và hệ số lương, phụ cấp thực tế của các cơ quan đến thời điểm 01/10 năm hiện thời;

- Các khoản chi đặc thù theo nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao.

* Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng biên chế ít (Dưới 3 người) thì định mức phân bổ được tính thêm 2 triệu đồng/biên chế/năm.

1.3. Cấp xã

- Căn cứ Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh quy định số lượng, chức danh cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã; chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và thôn, bản, khu phố theo Nghị định 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn khác, định mức phân bổ như sau:

+ Đối với cán bộ, công chức chuyên trách cấp xã: Định mức theo biên chế được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

. Đối với xã đồng bằng: Bình quân 30 triệu đồng/biên chế/năm;

. Đối với xã miền núi: Bình quân 32 triệu đồng/biên chế/năm;

Định mức phân bổ trên đã bao gồm lương và chi khác 6 triệu đồng/biên chế/năm (Trong khi các huyện chưa tổng hợp xong kết quả xếp chuyển lương cho cán bộ, công chức xã theo Nghị định 92/NĐ-CP, tạm dự kiến theo định mức trên. Khi các địa phương có kết quả xếp chuyển lương chính thức sẽ xác định lại theo số thực tế và điều chỉnh phù hợp trong quá trình thực hiện cải cách tiền lương năm 2011);

+ Đối với cán bộ không chuyên trách cấp xã: Hưởng chế độ phụ cấp theo quy định tại Quyết định số 1460/QĐ-UBND ngày 10/8/2010 của UBND tỉnh về chức danh, mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và thôn, bản, khu phố;

- Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân: 2 triệu đồng/ xã, phường, thị trấn;

- Kinh phí hỗ trợ giám sát đầu tư cộng đồng: 4 triệu đồng/xã, phường, thị trấn;

- Chi khác của các đoàn thể ở xã, phường, thị trấn: Tối thiểu 5 triệu/đoàn thể/năm;

- Kinh phí thực hiện chế độ phụ cấp đối với đại biểu HĐND cấp xã; chế độ hỗ trợ đối với đại biểu HĐND cấp xã (Theo Nghị quyết 02/2008/NQ-HĐND ngày 08/4/2008);

1.4. Ngoài định mức trên bổ sung kinh phí cho một số cơ quan sau

* Hoạt động của cấp uỷ, UBND; đại hội Mặt trận, đoàn thể ... cấp huyện, xã (Theo nhiệm kỳ):

- Cấp huyện:

+ Thành phố: 1.500 triệu đồng/năm;

+ Thị xã, huyện đảo: 1.200 triệu đồng/năm;

+ Các huyện còn lại: 1.000 triệu đồng/năm;

- Cấp xã: 50 triệu đồng/xã/năm;

(Đã bao gồm kinh phí thực hiện một số chế độ chi tiêu đảm bảo hoạt động của huyện, thành, thị uỷ theo Quy định số 13/QĐ-TU ngày 01/12/2009 của Tỉnh uỷ Quảng Trị; Kinh phí phục vụ hoạt động của HĐND các cấp đối với những địa phương có tổ chức HĐND);

* Theo số lượng đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn được bổ sung thêm một phần để đảm bảo hoạt động, cụ thể:

- Huyện có dưới 9 xã: 150 triệu đồng/huyện;

- Huyện có từ 9- 15 xã: 300 triệu đồng/huyện;

- Huyện có trên 15 xã: 500 triệu đồng/huyện.

2. Định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục

- Dự toán chi sự nghiệp giáo dục đảm bảo không thấp hơn mức phân bổ của Trung ương giao;

- Định mức phân bổ căn cứ vào số biên chế được giao, quỹ tiền lương, chi hoạt động, đảm bảo tỷ lệ 85% quỹ tiền lương và các khoản có tính chất lương (Kể cả phụ cấp đặc thù); 15% chi thực hiện nhiệm vụ giáo dục (Chi khác);

- Đối với giáo viên mầm non ngoài biên chế: Ngân sách tỉnh cân đối hỗ trợ theo tỷ lệ quy định tại Đề án 3.5 về phát triển mầm non giai đoạn 2005- 2010 và Nghị quyết số 13/2010/NQ-HĐND ngày 23/7/2010 sửa đổi, bổ sung nội dung một số Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa V;

- Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập. Mức kinh phí ngân sách cấp cho hoạt động được giao ổn định trong thời kỳ ổn định, được tăng theo tỷ lệ do Trung ương quy định và đảm bảo các chính sách do địa phương ban hành.

3. Định mức phân bổ chi bộ máy của các tổ chức, đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh

Định mức phân bổ (Không bao gồm tiền lương và các khoản có tính chất lương) tính trên chỉ tiêu biên chế (Gồm cả hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP) được cấp có thẩm quyền giao, cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Định mức phân bổ năm 2011 (Triệu đồng/biên chế/năm)
- Dưới 10 biên chế	11,5
- Từ 10 biên chế đến dưới 20 biên chế	11
- Từ 20 biên chế đến dưới 30 biên chế	10,5
- Từ 30 biên chế trở lên	10

4. Định mức phân bổ chi sự nghiệp y tế, văn hoá thông tin, phát thanh truyền hình, thể dục thể thao

4.1. Cấp tỉnh

- Chi bộ máy của các đơn vị sự nghiệp được áp dụng theo định mức phân bổ tại mục 3 quy định này và thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập trên nguyên tắc xác định tổng dự toán thu- chi của đơn vị theo chế độ;

- Mức kinh phí ngân sách bố trí chi thường xuyên hàng năm cho các đơn vị trên cơ sở yêu cầu các đơn vị phấn đấu nâng mức tự trang trải nhu cầu chi từ nguồn thu của mình để dành nguồn ưu tiên bố trí cho những đơn vị có nguồn thu hạn chế, hoạt động chủ yếu bằng nguồn ngân sách nhà nước;

- Kinh phí hoạt động sự nghiệp được tính toán căn cứ nhiệm vụ được giao, tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương được HĐND tỉnh quyết định trong phương án phân bổ ngân sách tỉnh;

- Trường hợp được cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập các đơn vị sự nghiệp mới hoặc mở rộng quy mô, nội dung hoạt động: Căn cứ Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trên cơ sở quy mô, khả năng thu, mức chi và nhiệm vụ cụ thể của đơn vị, các cơ quan liên quan sẽ thảo luận để xác định kinh phí tăng thêm (Trong kỳ thảo luận dự toán ngân sách hàng năm) để trình HĐND tỉnh quyết định;

- Các Sở chuyên ngành có trách nhiệm ban hành hệ thống định mức phân bổ chi ngân sách cho các đơn vị trực thuộc, đảm bảo phân bổ khớp đúng về tổng mức, phù hợp với đặc điểm thực tế và nguồn thu của các đơn vị trực thuộc, bảo đảm công khai, minh bạch và theo đúng các quy định của pháp luật.

4.2. Cấp huyện, xã

Định mức quy định tại điểm 1.2, mục 1 được áp dụng cho cả chi thường xuyên hoạt động bộ máy hành chính của các đơn vị văn hoá thông tin, thể dục thể thao, phát thanh truyền hình do cấp huyện quản lý. Riêng kinh phí sự nghiệp theo định mức sau:

4.2.1. Sự nghiệp văn hoá thông tin	Định mức
* Phân bổ theo địa bàn hành chính:	
- Cấp huyện + Thành phố + Các huyện, thị xã	250 triệu đồng/thành phố/năm 225 triệu đồng/huyện, thị xã/năm
- Cấp xã	
+ Xã, thị trấn	Bình quân 10 triệu đồng/xã, thị trấn/năm
+ Phường	Bình quân 12 triệu đồng/phường/năm

* Bổ sung cho đội thông tin lưu động	
- Huyện miền núi	100 triệu đồng/đội thông tin lưu động
- Huyện, thành phố, thị xã còn lại	70 triệu đồng/đội thông tin lưu động
* Kinh phí cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư - Khu dân cư - Đối với các xã thuộc vùng khó khăn (Các xã tại Quyết định 30/2007/QĐ-TTg ngày 05/3/2007)	3 triệu đồng/khu dân cư/năm 5 triệu đồng/xã vùng khó/năm

Định mức phân bổ trên chưa bao gồm kinh phí cho các hoạt động văn hoá đặc thù, bảo tồn, bảo tàng vật thể, phi vật thể, hoạt động văn hoá dân gian.

4.2.2. Sự nghiệp thể dục thể thao	Định mức
- Cấp huyện	150 triệu đồng/ huyện /năm
- Cấp xã	
+ Xã, thị trấn	Bình quân 8 triệu đồng/xã, thị trấn/năm
+ Phường	Bình quân 10 triệu đồng/phường/năm

4.2.3. Sự nghiệp phát thanh truyền hình	Định mức
- Phân bổ theo đơn vị đài huyện	
+ Hướng hoá, Đakrông	150 triệu đồng/ huyện /năm
+ Huyện đảo Côn Cỏ	195 triệu đồng/huyện/năm
+ Các huyện còn lại	100 triệu đồng/huyện/năm
- Phân bổ theo trạm phát lại vùng cao, hải đảo	150 triệu đồng/huyện/năm

5. Định mức phân bổ chi sự nghiệp đào tạo

5.1. Cấp tỉnh: Tính chỉ tiêu số học sinh, sinh viên được ngân sách đảm bảo kinh phí, cụ thể:

Lĩnh vực	Tiêu chí phân bổ	Định mức
- Trường Cao đẳng sư phạm	Tr. đồng/sinh viên/năm	10,8
- Trường Trung cấp nghề	Tr. đồng/sinh viên/năm	4,2
- Trường TH nông nghiệp	Tr. đồng/sinh viên/năm	4,2
- Trường Trung học y tế	Tr. đồng/sinh viên/năm	4,2

Định mức trên đã bao gồm chi hoạt động bộ máy, chi phục vụ cho dạy và học tại các trường cao đẳng, trung học chuyên nghiệp do tỉnh quản lý;

- Riêng Trung tâm huấn luyện thi đấu thể dục thể thao chi cho bộ máy được tính định mức chi theo biên chế sự nghiệp tại mục 3 quy định này; chi đào tạo được tính theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao trên cơ sở chính sách chế độ hiện hành và khả năng ngân sách;

- Đào tạo nghề căn cứ khả năng ngân sách, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, đề án được phê duyệt để bố trí ngân sách hàng năm;

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức: hàng năm bố trí tùy theo khả năng của ngân sách;

- Chương trình đào tạo cán bộ khác bố trí theo từng đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và ngân sách Trung ương bổ sung hàng năm.

5.2. Cấp huyện

- Chi hoạt động bộ máy được áp dụng theo định mức quy định tại mục 1.2;

- Chi cho đào tạo và đào tạo lại: 400 triệu đồng/huyện, thị xã, thành phố.

6. Định mức phân bổ dự toán chi sự nghiệp khoa học công nghệ: Phân bổ đảm bảo không thấp hơn mức giao của Trung ương;

- Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập;

- Trường hợp được cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập các đơn vị nghiên cứu khoa học mới hoặc mở rộng quy mô: Căn cứ Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các cơ quan liên quan sẽ thảo luận cụ thể kinh phí tăng thêm trên cơ sở quy mô, khả năng thu, mức chi và chức năng, nhiệm vụ cụ thể của đơn vị để xác định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động thường xuyên theo số biên chế hiện có mặt trong thời gian đầu; thời gian hỗ trợ theo Nghị định 96/2010/NĐ-CP ngày 20/9/2010 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức KH&CN công lập.

7. Định mức phân bổ dự toán chi sự nghiệp đảm bảo xã hội

7.1. Cấp tỉnh

- Chi bộ máy của các đơn vị thuộc sự nghiệp đảm bảo xã hội được áp dụng định mức quy định tại điểm 1.1 mục 1;

- Căn cứ vào các chế độ, chính sách, định mức của Trung ương, địa phương ban hành và khả năng của ngân sách địa phương để cân đối đảm bảo chi sự nghiệp đảm bảo xã hội của ngành Lao động, Thương binh & xã hội;

7.2. Cấp huyện

- Chi cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định 67/2007/NĐ-CP và Nghị định số 13/2010/NĐ-CP của Chính phủ được đảm bảo theo chế độ quy định. Kinh phí thực hiện các chương trình an sinh và mục tiêu xã hội khác của tỉnh bố trí theo nhiệm vụ được giao, phù hợp khả năng của ngân sách địa phương;

- Chi hoạt động cứu trợ xã hội: 300 triệu đồng/huyện;

Định mức trên đã bao gồm: Các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa; hỗ trợ cộng đồng dân cư khắc phục hậu quả thiên tai, cứu trợ xã hội.

Định mức trên chưa bao gồm chi hỗ trợ cơ sở vật chất cho các cơ sở hoạt động

trong các lĩnh vực đặc thù như: Trung tâm bảo trợ trẻ em tàn tật, khuyết tật, trẻ mồ côi; chi hỗ trợ khắc phục thiên tai trên diện rộng vượt quá khả năng cân đối của ngân sách huyện.

7.3. Cấp xã

- Chi chế độ trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo quy định hiện hành;

- Chi hoạt động cứu trợ xã hội: Bình quân 12 triệu đồng/xã/năm.

8. Định mức phân bổ chi quốc phòng, an ninh

8.1. Cấp tỉnh

Căn cứ khả năng ngân sách để cân đối thực hiện các chế độ chính sách trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh được phân cấp cho ngân sách địa phương theo quy định của Luật NSNN và Nghị định 10/2004/NĐ-CP ngày 07/01/2004 của Chính phủ về Quản lý, sử dụng ngân sách và tài sản đối với một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh; kinh phí thực hiện chế độ dân quân tự vệ theo Luật Dân quân tự vệ và Nghị định 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ.

8.2. Cấp huyện

* Phân bổ theo địa bàn hành chính xã trên địa bàn:

- Chi quốc phòng: 25 triệu đồng/xã, thị trấn/năm; 50 triệu đồng/phường;

- Chi an ninh: 12 triệu đồng/xã, thị trấn/năm; 30 triệu đồng/phường/năm.

* Phân bổ theo tính chất đặc thù:

- Huyện có xã biên giới:

+ Chi quốc phòng: 20 triệu đồng/xã biên giới/năm;

+ Chi an ninh: 15 triệu đồng/xã biên giới/năm.

- Huyện đảo (Không có đơn vị hành chính cấp xã):

+ Chi quốc phòng: 1.200 triệu đồng;

+ Chi an ninh: 400 triệu đồng.

- Địa bàn trọng điểm về an ninh trật tự: Tùy theo khả năng ngân sách để tính toán, phân bổ phù hợp.

8.3. Cấp xã

- Chi quốc phòng: 75 triệu đồng/xã/năm. Đối với các xã biên giới giáp Lào được phân bổ thêm 50 triệu đồng/xã/năm;

- Chi an ninh: 12,5 triệu đồng/xã, thị trấn/năm; 25 triệu đồng/phường/năm. Đối với các xã biên giới giáp Lào được phân bổ thêm 25 triệu đồng/xã;

Định mức chi trên bao gồm cả mức chi tăng để thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng- an ninh, tăng chi triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo pháp lệnh dân quân tự vệ.

* Ngoài ra, phân bổ thêm kinh phí thực hiện chế độ cho lực lượng bảo vệ dân phố theo Nghị định 38/NĐ-CP và Quyết định 1030/QĐ/UBND ngày 29 tháng 5 năm 2009 của UBND tỉnh về chế độ tổ chức và chế độ phụ cấp đối với lực lượng bảo vệ dân phố ở phường, thị trấn.

9. Định mức phân bổ chi sự nghiệp kinh tế

9.1. Cấp tỉnh

- Đối với các đơn vị sự nghiệp có thu: Chi bộ máy của các đơn vị sự nghiệp kinh tế được áp dụng định mức tại mục 3 quy định này;

- Kinh phí thực hiện miễn thu thủy lợi phí được xác định trên diện tích tưới tiêu được UBND tỉnh duyệt và mức bù như thực hiện năm 2010;

- Sở Tài chính phối hợp các Sở chủ quản căn cứ nhiệm vụ được giao, tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định trong phương án phân bổ ngân sách tỉnh:

+ Đối với các đơn vị thực hiện khoán khối lượng công việc: Mức kinh phí ngân sách cấp chi thường xuyên được giao ổn định và xem xét điều chỉnh bổ sung trong các trường hợp được cấp có thẩm quyền giao tăng nhiệm vụ;

+ Đối với các đơn vị sự nghiệp khác: Mức kinh phí ngân sách cấp chi thường xuyên được xác định trên cơ sở nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

9.2. Cấp huyện

Chi sự nghiệp kinh tế tăng 30% so dự toán chi sự nghiệp kinh tế năm 2010 (Đã bao gồm kinh phí thực hiện nhiệm vụ quy hoạch).

9.3. Cấp xã

- Chi sự nghiệp kinh tế phân bổ:

+ Bình quân 25 triệu đồng/xã, thị trấn/năm;

+ Bình quân: 35 triệu đồng/phường/năm;

- Phân bổ thêm kinh phí thực hiện các chính sách của địa phương ban hành như: Chế độ, chính sách đối với cán bộ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư cơ sở theo Nghị quyết 12/2007/NQ-HĐND ngày 10/8/2007; thú y cơ sở theo Nghị quyết số 17/2009/NQ-HĐND ngày 30/7/2009 của HĐND tỉnh.

10. Định mức phân bổ chi sự nghiệp môi trường: Phân bổ đảm bảo không thấp hơn định mức Trung ương giao, đã bao gồm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chi theo Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày 30/3/2010 hướng dẫn việc quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường.

11. Định mức phân bổ chi khác

11.1. Cấp tỉnh: Phân bổ bằng tỷ lệ 0,7% tổng các khoản chi thường xuyên ngân sách tỉnh (Được tính theo định mức phân bổ quy định từ mục 1 đến mục 10 trên đây).

11.2. Cấp huyện, xã: Phân bổ bằng tỷ lệ 0,5% tổng các khoản chi thường xuyên ngân sách cấp huyện, xã (Được tính theo định mức phân bổ quy định từ mục 1 đến mục 10 trên đây).

12. Dự phòng ngân sách: Đảm bảo không thấp hơn dự toán Trung ương giao.

Trong đó, ngân sách cấp huyện, xã tối thiểu 3% tổng chi thường xuyên cân đối ngân sách cấp huyện, xã.

13. Định mức phân bổ theo quy định này làm căn cứ phân bổ ngân sách năm 2011 và được áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách 2011- 2015. Các năm tiếp theo trong thời kỳ ổn định, dự toán chi thường xuyên các lĩnh vực sẽ được điều chỉnh tăng thêm tùy theo khả năng cân đối của ngân sách tỉnh hàng năm. Đối với các địa phương nhận bổ sung cân đối từ ngân sách tỉnh, căn cứ khả năng ngân sách được hỗ trợ một phần kinh phí để giảm bớt khó khăn./.

CHỦ TỊCH
Lê Hữu Phúc